TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Bà Trần Thị Đẹp.

Bà Trương Thị Thu Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc A sinh năm 1983 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Hội A, xã Tiên Ch, huyện Tiên Ph, tỉnh Quảng Nam; nơi tạm trú: ấp M, xã Trừ Văn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); bị cáo có vợ là bà Bùi Thị P (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 28 tháng 01 năm 2022 đến nay, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: ông Phùng Văn H là Luật sư của Công ty Luật TNHH Một thành viên H. Địa chỉ: số 132, đường D, phường Phú H, thành phố N, tỉnh Bình Dương là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc A, có mặt.

Bị hại: Nguyễn Đình C, sinh năm: 1969; nơi đăng ký thường trú: phường Hiệp Th, Quận X, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp T, xã Cây Tr, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1981, Nơi đăng ký thường trú: đội A, thôn K, xã Tiên Ch, huyện Tiên Ph, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: ấp N, xã Thành T, huyện Chơn Th, tỉnh Bình Phước, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng

- Trương Ái Th, sinh năm 1989, có mặt;

- Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1971, có mặt;

- Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh năm 1986, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc A làm rẫy trồng măng tre cho anh ruột Nguyễn Ngọc N, tại ấp M, xã Trừ Văn Th, huyện B, tỉnh Bình Dương và sinh sống tại đây. Trong quá trình sinh sống, A mâu thuẫn với ông Nguyễn Đình C, sinh năm: 1969, hộ khẩu thường trú: Phường Hiệp Th, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (chỗ ở: Ấp T, xã Cây Tr, huyện B, tỉnh Bình Dương) về việc ông C nuôi heo xả nước thải gây hôi thối. A và ông C đã nhiều lần tranh cãi với nhau nhưng không giải quyết được.

Khoảng 19 giờ ngày 07/01/2022, sau khi đi uống bia về thì ngửi thấy mùi hôi thối do nước thải từ trại nuôi heo của ông C, A bực tức nảy sinh ý định đánh ông C nên lấy 01 (một) dao tự chế kích thước dài 89cm, cán tròn hình trụ đường kính 3,8cm, lưỡi dài 20cm bề rộng nhất 9,7cm, dùng để xắn măng tre và sử dụng xe mô tô biển số 92M1-260.xx đi sang trại heo của ông C (cách chỗ ở của A khoảng 200 mét). Khi sang đến trại heo, A thấy ông C đang cởi trần đứng tại khu vực nhà tắm cạnh trại heo. A dùng hai tay cầm dao tự chế xông tới để chém ông C. Thấy vậy ông C bỏ chạy về phía ao rau muống gần đó thì A đuổi theo kịp, A dùng hai tay cầm dao chém liên tiếp 03 (ba) cái theo hướng từ trên xuống, từ trái qua phải vào vùng ngực phải – bụng trái, hông, đầu – vai bên trái của ông C. Sau khi chém ông C, Nguyễn Ngọc A đến Công an xã Trừ Văn Th, huyện B, tỉnh Bình Dương đầu thú. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 593/CN ngày 24/01/2022, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương đối với ông Nguyễn Đình C chuẩn đoán như sau: Vết thương thấu ngực bụng đứt xương ức, sụn sườn 5-10 bên trái + thủng màng tim, rách chân cơ hoành trái + rách gan hạ phân thùy II trái/bị chém.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 78/2022/GĐPY ngày 27/01/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với ông Nguyễn Đình C kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương thấu ngực bụng (24 x 0,3)cm, đứt xương ức, đứt sụn sườn 5,6,7,8,9,10, thủng màng tim, rách chân cơ hoàng trái, rách gan hạ phân thùy II trái, đã phẫu thuật khâu cơ hoành, khâu sụn sườn, vết mổ đường giữa bụng trên dưới rốn (15 x 0,2)cm, vết mổ dẫn lưu vùng bụng phải (1 x 0,3)cm, sẹo lành.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 59% (năm mươi chín phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương thấu ngực bụng (24 x 0,3)cm, đứt xương ức, đứt sụn sườn 5,6,7,8,9,10, thủng màng tim, rách chân cơ hoàng trái, rách gan hạ phân thùy II trái: Chiều từ trên xuống chếch từ phải qua trái, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Bản kết luận giám định số: 37/KL-KTHS(SV) ngày 10/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Kiểu gen (ADN) trên con dao tự chế trùng với kiểu gen (ADN) của ông Nguyễn Đình C.

Vật chứng thu giữ và đề nghị xử lý:

- 01 (một) USB đen, trên thân có chữ MAXELL có chứa đoạn video liên quan đến vụ án xảy ra vào ngày 07/01/2022 tại ấp M, xã Trừ Văn Th, huyện B, tỉnh Bình Dương (lưu hồ sơ vụ án).

- 01 (một) con dao tự chế kích thước dài 89cm, cán tròn hình trụ đường kính 3,8cm, lưỡi dài 20cm bề rộng nhất 9,7cm; 01 (một) đôi dép tổ ong màu trắng của ông C; 01 (một) đôi dép nhựa màu đen có sọc đỏ của bị can A, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy

Cáo trạng số: 142/CT-VKSBD.P2, ngày 02 tháng 11 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định: truy tố Nguyễn Ngọc A về tội "Giết người" (thuộc trường hợp chưa đạt) quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Ngọc A như cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A mức án từ 09 đến 10 năm tù về tội Giết người.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại; Wave RSX FI số máy: JA38E0512902, số khung: RLHjA3826KY030553, biển số 92M1-260.xx.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc A trình bày lời bào chữa:*

Thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc A, không tranh luận. Người bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là có một phần lỗi của bị hại, việc bị hại nuôi heo, xả thải gây hôi thối dẫn đến việc bị cáo bức xúc. Mặt khác, theo lời khai của bị cáo, người làm chứng Nguyễn Thị Ánh Ng khai nhận tại phiên tòa cho thấy bị hại xả thải nước phân heo nhiều lần gây hôi thối, hành vi trái pháp luật của bị hại dẫn đến tinh thần bị cáo bị kích động, thiếu kiềm chế dẫn đến hành vi gây thương tích cho bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 398.679.000 đồng là cao so với những tài liệu chứng cứ về những chi phí phát sinh trên thực tế, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định chi phí phù hợp với quy định pháp luật.

- Bị cáo A không bổ sung lời bào chữa.

- *Bị hại Nguyễn Đình C trình bày tranh luận:* Trước đây, phần nước thải từ phân heo bị hại cho gia đình bị cáo sử dụng tưới măng, bị hại không xả thải, thời gian gần ngày xảy ra vụ án bị hại có mở van để xả nước thải tưới cây nhưng do điện yếu cũng không tưới được. Khoảng hơn 19 giờ ngày 07/01/2022, bị hại đang tắm thì nghe tiếng xe chưa biết là ai, bị hại từ nhà tắm bước ra thì bị bị cáo dùng cây dao tấn công liền, hai bên không hề có cãi vả gì cả, sau đó bị cáo bỏ đi, bị hại nhờ người đưa đi cấp cứu. Về trách nhiệm dân sự, từ lúc bị thương, sức khỏe bị hại bị tổn hại nghiêm trọng, không làm được việc gì mà còn cần người phụ giúp, do vậy những chi phí bị hại yêu cầu thậm chí còn thấp hơn mức chi phí thực tế. Bị hại vẫn giữ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 398.679.000đồng, gồm các chi phí: chi phí điều trị 30.760.000 đồng, tiền thu nhập bị mất của bị hại 100.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc bị hại 56.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 200.000.000 đồng; chi phí xe đi lại khám trị bệnh là 11. 919.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận đối đáp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật nên có hành vi như vậy, bị cáo

thực sự ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội, có điều kiện sớm trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận: Do bực tức về việc ông Nguyễn Đình C nuôi heo, xả nước thải gây hôi thối cho gia đình bị cáo, khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/01/2022, sau khi đi uống bia về, Nguyễn Ngọc A tiếp tục nghe hôi thối nên nảy sinh ý định đánh ông C. Ngọc A sử dụng xe mô tô biển số 92M1-260 .xx để chạy sang nhà ông C, khi đi Ngọc A mang theo 01 (một) dao tự chế dùng để xắn măng tre để trong nhà. Khi đến trại heo, thấy ông C đang cởi trần đứng tại khu vực nhà tắm cạnh trại heo, bị cáo hỏi ông C về việc xả nước thải, ông C trả lời bị cáo "*tao cứ xả mày làm gì tao*" nên bị cáo bực tức và dùng dao mang theo xông tới chém ông C. Thấy vậy ông C bỏ chạy nhưng bị cáo đuổi kịp, rồi liên tục chém ông C theo hướng từ trên xuống nhưng trúng vào đâu bị cáo cũng không biết. Sau đó, bị cáo lấy xe chạy về, trên đường về bị cáo có ném con dao. Sáng hôm sau, bị cáo đi đầu thú tại công an xã.

Bị hại Nguyễn Đình C khai nhận: Khi đến nhà bị hại, bị cáo Ngọc A không nói gì mà cầm dao xông vào chém liên tiếp, bị hại không trả lời như bị cáo khai nhận. Sau khi chém bị hại, bị cáo bỏ đi, bị hại gọi điện thoại nhờ người đưa đi cấp cứu.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai nhận tội về việc dùng dao tấn công bị hại của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai bị hại, người làm chứng, Kết luận giám định Pháp y về thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/01/2022, Nguyễn Ngọc A có hành vi dùng các hung khí nguy hiểm (dao tự chế kích thước dài 89cm, cán tròn hình trụ đường kính 3,8cm, lưỡi dài 20cm bề rộng nhất 9,7cm, dùng để xắn măng tre) chém ông C 03 (ba) cái theo hướng từ trên xuống, từ trái qua phải vào vùng ngực phải – bụng trái, hông, đầu – vai bên trái của ông C gây thấu ngực bụng, đứt xương ức, đứt sụn sườn 5, 6, 7, 8, 9, 10, thủng màng tim, rách chân cơ hoành trái, rách gan hạ phân thùy II trái, với tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 59% (năm mươi chín phần trăm). Hành vi của Nguyễn Ngọc A dùng hung khí

nguy hiểm đâm vào các vùng ngực bụng (vùng trọng yếu của cơ thể bị hại) có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại rất cao, bị cáo A vẫn thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, người bị hại Nguyễn Đình C không chết là do được cấp cứu kịp thời. Bị cáo A có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo A biết được việc dùng dao (hung khí nguy hiểm) để tấn công bị hại sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm phải.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tác động gia đình nộp tại cơ quan thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú tại Công an xã Trừ Văn Th, do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là chưa đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Ngọc A là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Nguyễn Đình C yêu cầu bồi thường bị cáo Nguyễn Ngọc A bồi thường số tiền 398.679.000 đồng (gồm chi phí điều trị là 30.760.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại là 100.000.000 đồng; chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị là 56.000.000 đồng, khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng; chi phí xe đi lại khám trị bệnh là 11. 919.000 đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại các Điều 584, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: Trường hợp thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm thì sẽ được bồi thường gồm các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất; chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị, khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần do

sức khỏe bị xâm phạm tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của của bị hại về việc buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 30.760.000 đồng, chi phí xe đi lại khám trị bệnh là 11. 919.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại 100.000.000 đồng, chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại 56.000.000 đồng; số tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 59.600.000 đồng. Tổng cộng: 258.279.000 đồng.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương để khắp phục một phần hậu quả cho bị cáo, tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc N không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) con dao tự chế dùng để xắn xi măng, kích thước dài 89 cm, cán tròn hình trụ đường kính 3,8cm, lưỡi dài 20cm, bề rộng nhất 9,7cm; 01 (một) đôi dép tổ ong màu trắng; 01(một) đôi dép nhựa màu đen có sọc nhựa không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu honda, biển số 92 M1-260.xx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội "Giết người" (chưa đạt)

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc A 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2022.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình C chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 30.760.000 (ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi ngàn)đồng, chi phí xe đi lại khám trị bệnh là 11. 919.000 (mười một triệu chín trăm mười chín ngàn)đồng, tiền thu nhập bị mất của bị hại 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại

56.000.000 (năm mươi sáu triệu)đồng; số tiền bù đắp tổn thất tinh thần 59.600.000 (năm mươi chín triệu sáu trăm ngàn) đồng. Tổng cộng: 258.279.000 (hai trăm năm mươi tám triệu, hai trăm bảy mươi chín ngàn) đồng. Khấu trừ số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương. Bị cáo Nguyễn Ngọc A có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại là 248.279.000 (hai trăm bốn mươi tám triệu, hai trăm bảy mươi chín ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 , 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế dùng để xắn xi măng, kích thước dài 89 cm, cán tròn hình trụ đường kính 3,8cm, lưỡi dài 20cm, bề rộng nhất 9,7cm; 01 (một) đôi dép tổ ong màu trắng; 01(một) đôi dép nhựa màu đen có sọc nhựa không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hia bánh, nhãn hiệu Honda, số loại; Wave RSX FI số máy:JA38E0512902, số khung:RLHjA3826KY030553, biển số 92M1-260.xx, tình trạng xe đã cũ, không chìa khóa, không kính chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(*Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương theo các Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022, ngày 16/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương*).

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 12.413.950 (mười hai triệu bốn trăm mười ba ngàn, chín trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương (2);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (2);
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (6);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, PTMD, 30.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sang